Ổ USB FLASH MÃ HÓA IRONKEY D300S

Được chứng nhận FIPS 140-2 Cấp độ 3

Ổ USB Flash IronKey™ D300S/SM của Kingston có khả năng bảo vệ cao hơn nhờ sử dụng các tính năng đã khiến IronKey được ưa chuộng để bảo vệ các thông tin nhạy cảm. Ổ được chứng nhận FIPS 140-2 Cấp 3 với tính năng mã hoá phần cứng AES 256 bit ở chế độ XTS. Một trụ cột thiết yếu trong việc thiết lập các tiêu chuẩn bảo mật, chính sách công ty và thực hành tốt nhất về bảo vệ chống mất dữ liệu (DLP). Một thành phần quan trọng trong nỗ lực tuân thủ các tiêu chuẩn ngành và quy định toàn cầu như GDPR.

Để bạn yên tâm hơn, ổ sử dụng vi chương trình có chữ ký số nên miễn nhiễm với BadUSB, đồng thời áp dụng cơ chế bảo vệ bằng mật khẩu phức tạp[1] với các đặc tính tối thiểu để ngăn chặn truy cập trái phép.

Quá trình mã hóa và giải mã được thực hiện trên ổ mà không để lại dấu vết nào trên hệ thống chủ, ngoài ra ổ cũng tự khóa và định dạng lại sau 10 lần nhập mật khẩu không hợp lệ để bảo vệ trước các cuộc tấn công bằng thuật toán dò mật khẩu.

Cứng cáp và an toàn, IronKey D300S/SM có vỏ bằng kẽm và đúc kín bằng nhựa epoxy chống can thiệp để bảo vệ về mặt vật lý, nên bạn có thể yên tâm rằng ổ sẽ vẫn bền bỉ ngay cả trong những tình huống khắt khe nhất.

Có thể tùy biến, dễ sử dụng và chống nước lên đến 4 feet, tuân thủ IEC 60529 IPX83[2]. Công nghệ SuperSpeed (USB 3.0) giúp bạn không bị giảm tốc độ mà khả năng bảo mật vẫn cao.

Ngoài khả năng bảo vệ dữ liệu hàng đầu trong ngành, IronKey D300S/D300SM còn cung cấp số sê-ri và mã vạch duy nhất, được in trên ổ đĩa và bàn phím ảo.[3]

Phiên bản quản lý

Yêu cầu sử dụng hệ thống quản lý phần mềm SafeConsole hoặc IronKey EMS[4]. Nhờ vậy có thể quản lý tập trung quyền truy cập và sử dụng với hàng ngàn ổ.

Dù được đặt trên đám mây hoặc tại công ty, tính năng này cũng thực thi các chính sách riêng của ổ như độ mạnh của mật khẩu và giới hạn số lần đăng nhập cũng như cho phép quản trị viên vô hiệu hóa từ xa các ổ bị mất hoặc đánh cắp, khôi phục mật khẩu bị mất và nhiều khả năng khác nữa.

- **Khả năng bảo mật cao hơn nhờ sử dụng các tính năng khiến IronKey được ưa chuộng**
- **Có phiên bản quản lý yêu cầu sử dụng SafeConsole hoặc IronKey EMS[4]**
- **Vỏ cứng cáp và an toàn đáp ứng các tiêu chuẩn IronKey**
- **Tốc độ truyền dữ liệu nhanh sử dụng công nghệ NAND Flash và bộ điều khiển mới nhất**
- **Có thể tùy chỉnh**
- **Dễ sử dụng**
- **Đã được phê duyệt NATO**

Xem thêm ››

ĐẶC TÍNH/TIỆN ÍCH

Encrypted — Với tính năng mã hóa, nếu không biết mật khẩu thì không một ai có thể truy cập dữ liệu lưu trữ trên thiết bị.

Đáp ứng các yêu cầu phổ biến về CNTT — IronKey D300S/SM được chứng nhận FIPS 140-2 Cấp 3 và tuân thủ TAA nên bạn có thể yên tâm rằng ổ đáp ứng những yêu cầu phổ biến nhất về CNTT của doanh nghiệp và chính phủ.

Số sê-ri duy nhất và mã vạch có thể quét được — Tiết kiệm thời gian, chỉ việc đọc hoặc quét mã vạch, khi triển khai, khi thiết bị được hoàn trả cũng như trong bất kỳ cuộc kiểm tra vật lý nào.

Bàn phím ảo — Cho phép người dùng nhập mật khẩu bằng cách nhấp chuột, thay vì sử dụng bàn phím vật lý, để giảm thiểu nguy cơ bị theo dõi bàn phím khi sử dụng ổ đĩa mã hóa trên máy tính của người khác.

MÃ SẢN PHẨM Ổ SSD BGA

Cổng giao tiếp
USB 3.1 Gen 1

Dung lượng[8]
4GB, 8GB, 16GB, 32GB, 64GB, 128GB

Tốc độ[9]
USB 3.1 Gen 1

4GB: đọc 80MB/giây, ghi 12MB/giây
8GB & 16GB: đọc 165MB/giây, ghi 22MB/giây
32GB: đọc 250MB/giây, ghi 40MB/giây
64GB: đọc 250MB/giây, ghi 85MB/giây
128GB: đọc 250MB/giây, ghi 85MB/giây

USB 2.0
4GB: đọc 30MB/giây, ghi 12MB/giây
8GB-128GB: đọc 30MB/giây, ghi 20MB/giây

Kích thước
3,06" x 0,9" x 0,47" (77,9 mm x 22,2 mm x 12,05 mm)

Chống nước
Lên đến 4 feet, tuân thủ IEC 60529 IPX8.
Sản phẩm phải sạch sẽ và thật khô trước khi sử dụng.

Nhiệt độ hoạt động
32°F đến 140°F (0°C đến 60°C)

Nhiệt độ bảo quản
-4°F đến 185°F (-20°C đến 85°C)

Tương thích
tuân thủ USB 3.0 và tương thích với 2.0

Yêu cầu hệ thống tối thiểu
– tuân thủ USB 3.0 và tương thích với 2.0
– cần có hai (2) ký tự ổ đĩa rảnh để dùng

Tương thích với
Windows® 10, Windows 8.1, Windows 8,
macOS (v. 10.14.x – 11.x.x)

Ổ tiêu chuẩn – tương thích với
Windows® 10, Windows 8.1, Windows 8,
macOS (v. 10.14.x – 11.x.x), Linux v.2.6x+ [7]

Ổ quản lý – tương thích với
Windows® 10, Windows 8.1, Windows 8,
macOS (v. 10.14.x – 11.x.x)[10]

MÃ SẢN PHẨM

Tiêu chuẩn sê-ri hóa	Quản lý sê-ri hóa
IKD300S/4GB	IKD300SM/4GB
IKD300S/8GB	IKD300SM/8GB
IKD300S/16GB	IKD300SM/16GB
IKD300S/32GB	IKD300SM/32GB
IKD300S/64GB	IKD300SM/64GB
IKD300S/128GB	IKD300SM/128GB

BẢNG TƯƠNG THÍCH

Hệ điều hành	D300S	D300S có quản lý	
		Truyền tập tin	SafeConsole / IronKey EMS
Windows®10, 8.1, 8	√	√	√
macOS (v. 10.14.x – 11.x.x)	√	√	√[10]
Linux v.2.6.x+[7]	√[5]	√[6]	

1. Các yêu cầu về mật khẩu do Quản trị viên đặt ra trong quá trình thiết lập bằng IronKey EMS cho các ổ IronKey D300 EMS có tính năng quản lý.
2. Sản phẩm phải sạch sẽ và thật khô trước khi sử dụng.
3. Bàn phím ảo: Chỉ hỗ trợ tiếng Anh Mỹ trên Microsoft Windows.
4. Thông báo kết thúc (EOL) Dịch vụ SafeConsole hoặc IronKey EMS Cloud của DataLocker, mua rời.
5. D300S hỗ trợ một số lệnh Linux hữu hạn như đăng nhập, đăng xuất, khởi tạo, giới thiệu và quên mật khẩu.
6. D300SM hỗ trợ một số lệnh Linux hữu hạn như đăng nhập, đăng xuất và thay đổi mật khẩu.
7. Một số bản phân phối Linux sẽ yêu cầu các đặc quyền của người dùng siêu cấp (người dùng gốc) để có thể thực hiện đúng lệnh IronKey trong cửa sổ ứng dụng dòng lệnh.
8. Một phần dung lượng của thiết bị lưu trữ Flash được dành cho việc định dạng và các chức năng khác và vì thế không dành cho việc lưu trữ dữ liệu. Do đó, dung lượng thực của thiết bị luôn nhỏ hơn mức công bố trên sản phẩm. Để tìm hiểu thêm, vui lòng xem hướng dẫn về bộ nhớ Flash của Kingston.
9. Tốc độ có thể thay đổi phụ thuộc vào phần cứng của thiết bị, phần mềm và cách sử dụng.
10. Hỗ trợ D300SM macOS 11.x dự kiến đến Q2 năm 2021.

TÀI LIỆU NÀY CÓ THỂ THAY ĐỔI MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO.
©2021 Kingston Technology Far East Corp. (Asia Headquarters) No. 1-5, Li-Hsin Rd. 1, Science Park, Hsin Chu, Taiwan.
Các nhãn hiệu thương mại đã đăng ký và các nhãn hiệu thương mại là tài sản của các chủ sở hữu tương ứng. MKD-434VN